TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2021/QĐST-DS	*B, ngày 23 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Thái T rút toàn bộ đơn yêu cầu khởi kiện. Đồng thời, người đại diện theo ủy quyền của những người kế thừa quyền lợi, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn là ông Trần Văn N xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố. Việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án đều đồng ý với việc rút đơn và đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Theo biên bản xác minh ngày 22/02/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B thì tiền tạm ứng án phí dân sự theo Biên lai thu tiền số 003608 ngày 17 tháng 4 năm 2014 đã được xử lý vào tháng 3/2016, cụ thể như sau: Ông Nguyễn K và bà Mai Thị Hồng M đã nộp đủ số tiền án phí dân sự là 1.878.000 đồng, đã được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.622.000 đồng (Theo bản án dân sự sơ thẩm số 105/2015/DSST ngày 06/8/2015 và Bản án dân sự phúc thẩm số 19/2016/DS-PT ngày 21/01/2016 và Quyết định thi hành án số 2064 ngày 29/02/2016). Do đó, cần hoàn trả cho ông Nguyễn K và bà Mai Thị Hồng M số tiền án phí dân sự đã nộp là 1.878.000 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 230/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp đòi lại tài sản là quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn K, sinh năm 1936
Bà Mai Thị Hồng M, sinh năm 1942
Địa chỉ: 203, đường C, khu phố 3, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thái T, sinh năm: 1988.
Địa chỉ: Số 01, đường L, khu phố 8, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Theo văn bản ủy quyền ngày 27/6/2018)

- Bị đơn: 1/ Bà Trần Thị T, sinh năm 1960 (Chết năm 2020)
2/ Ông Vũ Đình N, sinh năm 1960 (Chết năm 2019)

Địa chỉ: 61/Q3, tổ 18, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Những người kế thừa quyền lợi, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn:

1/ Chị Vũ Thị N, sinh năm 1988

2/ Anh Vũ Đình H, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: 61/Q3, tổ 18, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của những người kế thừa quyền lợi, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn 8B, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 08/12/2020)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Quang C, sinh năm 1987

2/ Chị Vũ Thị N, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: 61/Q3, tổ 18, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của anh C và chị N: Ông Trần Văn N, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn 8B, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 08/12/2020)

3/ Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Đường H, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ T – Phó Trưởng phòng, Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố B. (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/10/2019).

4/ Ông C, sinh năm 1973

5/ Bà M, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Tổ 17, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

6/ Ngân hàng TMCP N

Địa chỉ: 198 T, phường L, Quận H, Thành phố Hà N.

Địa chỉ liên lạc: Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh B – Số 22, Đường 3A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

7/ Công ty TNHH L

Địa chỉ: khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông C – Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

Về án phí: Hoàn trả lại cho ông Nguyễn K và bà Mai Thị Hồng M số tiền án phí dân sự đã nộp là 1.878.000 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 003608 ngày 17 tháng 4 năm 2014 và Quyết định thi hành án số 2064 ngày 29/02/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Phương